

PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ MIÊU TẢ CHO TRẺ MẪU GIÁO 4-5 TUỔI QUA DẠY KỂ CHUYỆN VỚI ĐỒ CHƠI

Nguyễn Thị Huệ - Trường Cao đẳng Sư phạm Thái Bình

Ngày nhận bài: 18/06/2018; ngày sửa chữa: 20/09/2018; ngày duyệt đăng: 26/09/2018.

Abstract: Language is a medium of communication and tool of thinking. Formation of vocabulary, especially descriptive words is considered one the most important tasks in preschool education. By using toys in telling stories, children's awareness (about names, characteristics, benefits, habitats and development process of animals), language skills (know how to apply vocabulary and structures to describe some typical characteristics of an animal, name their stories, tell stories with toy characters) and aesthetic (dancing, drawing, art activities) will develop accordingly. The article presents the development of descriptive language for preschool children aged 4-5 through telling story with toys.

Keywords: Children, language, language development, kindergarten, storytelling with toys.

1. Mở đầu

Ngôn ngữ là một hiện tượng xã hội, một hệ thống tín hiệu đặc biệt. Hai chức năng quan trọng nhất của ngôn ngữ là làm công cụ giao tiếp và công cụ tư duy. Đối với trẻ em, ngôn ngữ là công cụ quan trọng để trẻ giao tiếp với người lớn, hình thành những biểu tượng đầu tiên về thế giới xung quanh và về xã hội loài người. Theo tác giả Hoàng Phê [1; tr 14] “miêu tả là dùng một phương tiện nào đó làm cho người khác có thể hình dung được cụ thể sự vật, sự việc hoặc thế giới nội tâm của con người”. Ngôn ngữ miêu tả được hiểu là những từ ngữ dùng để tái hiện sự vật, hiện tượng khách quan hoặc tâm lí chủ quan của con người một cách rõ nét. Sử dụng đồ chơi để dạy trẻ kể chuyện sẽ giúp trẻ học ngôn ngữ hữu hiệu, được trải nghiệm những câu chuyện thú vị với các nhân vật, sự kiện. Bài viết đề cập việc phát triển ngôn ngữ miêu tả cho trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi qua dạy kể chuyện với đồ chơi.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Cơ sở lí luận

2.1.1. Cơ sở sinh lí học, tâm lí học và ngôn ngữ học

Quá trình phát triển lời nói của trẻ gắn bó rất chặt chẽ với hai cơ chế của hoạt động lời nói là *sản sinh ngôn ngữ* và *tiếp nhận ngôn ngữ*. Sự mạch lạc trong lời nói của trẻ thực chất là sự mạch lạc trong tư duy.

Giai đoạn trẻ từ 4-5 tuổi được coi là thời điểm “vàng” để phát triển ngôn ngữ. Sự hình thành, phát triển và ngày càng hoàn thiện về cấu trúc, chức năng của các cơ quan trong cơ thể chính là điều kiện thuận lợi để phát triển ngôn ngữ miêu tả nói riêng và hoạt động phát triển ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ nói chung.

Tri giác của trẻ được phát triển trên cơ sở hoạt động với đồ vật, tiếp xúc với thế giới. Những hành động tri giác mới được hình thành, khả năng tri giác bằng mắt và

tai được phát triển giúp hình thành ở trẻ biểu tượng về thuộc tính của các đồ vật. Nhà giáo dục nổi tiếng E. I. Chikhiéva đã nói: *Cảm giác và tri giác - đó là hai bậc thang đầu tiên của nhận thức, còn ngôn ngữ dựa vào các khái niệm của cảm giác. Trong sự phát triển ngôn ngữ của trẻ, các giác quan đóng vai trò quan trọng nhất* [2].

Tư duy trực quan hình tượng phát triển mạnh cho phép trẻ em ở tuổi mẫu giáo nhờ giải thích được nhiều vấn đề khác nhau trong truyện kể. Ở trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi, tưởng tượng không chủ đích vẫn còn chiếm ưu thế, tưởng tượng tái tạo vẫn còn thể hiện nhưng tưởng tượng sáng tạo bắt đầu biểu hiện. Trong sự phát triển trí tưởng tượng của trẻ, nhu cầu thể hiện ý tưởng hoạt động bắt đầu xuất hiện khá rõ. Đây là “mầm mống” của tưởng tượng tích cực, tưởng tượng có chủ định cũng hình thành trong giai đoạn này. Trong vui chơi, tưởng tượng tích cực xuất hiện dần và càng lúc rõ hơn. Trẻ không chỉ thực hiện hành động tái tạo mà bắt đầu có khả năng thực hiện sáng tạo những hành động. Mặt khác, từ hành động đến lời nói, cử chỉ điệu bộ của trẻ đã có sự hoà quyện với vai nhân vật mà trẻ thực hiện - *vai chơi*. Tưởng tượng của trẻ thể hiện sự tích cực và sự sáng tạo.

Đồ chơi phong phú, đa dạng đã khơi gợi, kích thích trí tưởng tượng của trẻ thơ. Khi trẻ kể chuyện, trẻ sẽ gọi tên, tưởng tượng, miêu tả các đặc điểm của đồ chơi, thiết lập nên câu chuyện có ý nghĩa. Qua đó, giúp trẻ phát triển, tích cực hoá vốn từ, phát triển ngôn ngữ miêu tả, nghệ thuật và lời nói mạch lạc.

Hai chức năng quan trọng nhất của ngôn ngữ là làm công cụ giao tiếp và công cụ tư duy. Đối với trẻ em, ngôn ngữ là công cụ quan trọng để trẻ giao tiếp với người lớn, hình thành những biểu tượng đầu tiên về thế giới xung quanh và về xã hội loài người. Theo tác giả Hoàng Phê [1; tr 14] “miêu tả là dùng một phương tiện nào đó làm

cho người khác có thể hình dung được cụ thể sự vật, sự việc hoặc thế giới nội tâm của con người". Trong bài viết này, "ngôn ngữ miêu tả" được hiểu là những từ ngữ dùng để tái hiện sự vật hiện tượng khách quan hoặc tâm lí chủ quan của con người một cách rõ nét. Sử dụng đồ chơi dạy trẻ kể chuyện giúp trẻ học ngôn ngữ hữu hiệu vì trẻ sẽ được trải nghiệm qua những câu chuyện thú vị.

2.1.2. Đặc điểm phát triển ngôn ngữ của trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi

Trẻ ở độ tuổi này đã lĩnh hội và phát âm đúng nhiều âm vị, phát âm từ, câu rõ nét hơn. Trẻ bắt đầu biết điều chỉnh tốc độ, cường độ của giọng nói. Vốn từ của trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi tăng nhanh (khoảng 700 từ), trẻ hiểu được nghĩa và dùng từ đã chính xác hơn, đã sử dụng được nhiều mẫu câu đơn giản, đúng ngữ pháp, có thể kể một số truyện ngắn một cách tuần tự, logic, kể chuyện sáng tạo. Ở giai đoạn 4-5 tuổi, trẻ tiến bộ với tốc độ nhanh hơn về phương diện ngữ pháp. Hầu hết các dạng mẫu câu đã xuất hiện trong lời nói của trẻ. Câu đơn mở rộng nhiều thành phần hơn. Các loại câu ghép có quan hệ phong phú hơn, được trình bày với cấu trúc chặt chẽ hơn. Ở lứa tuổi này, sự phát triển lời nói mạch lạc chịu ảnh hưởng lớn của việc "tích cực hoá" vốn từ, lời nói của trẻ đã được mở rộng, có trật tự hơn, mặc dù cấu trúc còn chưa hoàn thiện. Trẻ mẫu giáo nhờ bắt đầu được học đặt những câu chuyện nhỏ theo tranh, theo đồ chơi.

2.1.3. Hoạt động kể chuyện theo đồ chơi ở trường mầm non của trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi

Kể chuyện theo đồ chơi là dạy trẻ sử dụng những đồ chơi để kể thành câu chuyện theo khả năng tri giác, tưởng tượng và kinh nghiệm đã có của trẻ trong cuộc sống bằng ngôn ngữ của mình dưới hình thức một ngôn bản hoàn chỉnh. Đến tuổi mẫu giáo nhỏ, trẻ phù hợp với việc tự đặt những câu chuyện miêu tả đồ chơi. Cuối tuổi mẫu giáo nhỏ, trẻ đã biết đặt lời kể theo dàn ý cô đề xuất. Trẻ có thể kể về một nhóm 2-3 đồ chơi với sự liên kết rõ ràng, mạch lạc. Đây là giai đoạn rất quan trọng để trẻ phát triển ngôn ngữ và trẻ có thể học hơn một thứ tiếng. Kể chuyện theo đồ chơi là một hình thức phù hợp đối với trẻ mẫu giáo, đặc biệt là trẻ 4-5 tuổi bởi đồ chơi quanh trẻ rất phong phú đa dạng. Qua việc kể chuyện với đồ chơi, trẻ được phát triển nhận thức (biết tên gọi, đặc điểm, ích lợi, môi trường sống, thức ăn, quá trình phát triển của động vật, phân biệt điểm khác nhau giữa chúng, phân biệt được phía phải, phía trái, phía trên, phía dưới của đồ vật so với bản thân), được phát triển ngôn ngữ (biết sử dụng các từ, câu để miêu tả một số đặc điểm nổi bật của con vật, biết đặt tên câu chuyện của mình, kể chuyện với các nhân vật đồ chơi, phát triển thẩm mỹ (nghe hát, vận động theo nhạc, vẽ, nặn, xé, dán...)).

2.2. Sử dụng đồ chơi kết hợp trò chuyện, đàm thoại và kể mẫu nhằm phát triển ngôn ngữ miêu tả cho trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi

Ngôn ngữ phát triển trong sự tương tác. Vì vậy, việc dạy trẻ qua trò chuyện, đàm thoại gây được hứng thú cho trẻ. Việc lựa chọn chủ đề cũng khá quan trọng. Những chủ đề thu hút được sự quan tâm của trẻ thường phải gần gũi, cần thiết với trẻ, phù hợp với độ tuổi mẫu giáo nhỏ và khả năng của trẻ (chủ đề động vật, chủ đề thực vật, giao thông, gia đình, bản thân...). Hoạt động triển khai khám phá chủ đề giúp trẻ mở rộng các khái niệm, vốn từ và những kĩ năng cần thiết cho cuộc sống.

Trò chuyện là một biện pháp giúp trẻ thể hiện được ý tưởng bằng ngôn ngữ một cách mạch lạc, hình thành khả năng kể chuyện sáng tạo với đồ chơi. Thông qua đàm thoại giữa cô với trẻ mà sự hiểu biết của trẻ được củng cố, mở rộng và chính xác hơn. Sự ghi nhớ của trẻ cũng lâu hơn, sự chú ý có chủ đích sâu hơn. Bởi vì chính thông qua trò chuyện đàm thoại mà trẻ hình dung được những nhân vật mà trước đó có thể trẻ chưa từng tiếp xúc. Các câu hỏi có tác dụng hướng sự chú ý của trẻ tới đối tượng cần nhận thức, dạy trẻ biết quan sát chi tiết các đặc điểm, tính chất, mối quan hệ của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên. Các câu hỏi cũng đồng thời kích thích trẻ nói, gọi tên hoặc mô tả nhân vật đồ chơi, qua đó, vốn từ của trẻ ngày càng được mở rộng hơn. Khi trò chuyện, giáo viên có thể sử dụng phối hợp một số thủ thuật: nói mẫu, giảng giải, khen ngợi, cho trẻ sử dụng các thao tác: sờ, cảm, nắm...

Trẻ học lời nói chủ yếu bằng cách bắt chước. Truyện mẫu của cô được xem là gợi ý giúp trẻ tưởng tượng, sáng tạo ra những câu chuyện khác khi mà vốn từ, sự trải nghiệm của trẻ 4-5 tuổi còn non nớt. Lời cô kể ngắn gọn, dễ hiểu, gây hứng thú cho trẻ khi quan sát và tạo ra mẫu mực ngôn ngữ để trẻ noi theo (giọng nói, ngữ điệu, điệu bộ...).

2.2.1. Mục tiêu

Trẻ biết đặt tên câu chuyện của mình, hiểu và thực hiện được các yêu cầu của người khác; biết sử dụng từ ngữ miêu tả để kể chuyện về các nhân vật (qua đồ chơi trực quan); kĩ năng đối thoại và hội thoại, nói rõ ràng, đúng ngữ pháp; nhận biết tên, đặc điểm, sự giống và khác nhau giữa các đồ chơi. Qua câu chuyện về đồ chơi, trẻ thích tìm hiểu những nội dung khoa học thú vị; có thể làm ra các sản phẩm tạo hình có màu sắc hài hoà qua vẽ, nặn, dán, xếp hình...

2.2.2. Cách tiến hành

** Bước 1: Gây hứng thú, trò chuyện, đàm thoại về đồ chơi theo chủ đề*

Ví dụ: Với chủ đề động vật

- Gây hứng thú cho trẻ qua trò chơi *Hộp quà kì diệu*.

+ Chuẩn bị: Một hộp rỗng kể chuyện, các bức tranh về môi trường sống, quá trình phát triển của các con vật. Các con vật đồ chơi (con vật sống dưới nước, con vật sống trong rừng, vật nuôi trong gia đình, côn trùng, chim).

+ Tiến hành: Trẻ tìm và ghép các con vật phù hợp với môi trường sống; xếp dán những con vật theo trình tự từ to nhất, nhỏ hơn, nhỏ nhất; tìm và ghép quá trình phát triển của các con vật từ khi được sinh ra đến khi trưởng thành...

- *Đàm thoại với trẻ về đồ chơi theo chủ đề*: Cô và trẻ cùng trò chuyện, giới thiệu về các nhân vật đồ chơi: đặc điểm, hình dạng, màu sắc, môi trường sống, thức ăn, lợi ích, quá trình phát triển,...

Như vậy, ở bước này cô gây hứng thú, tạo bất ngờ để trẻ khám phá, tưởng tượng về các nhân vật đồ chơi, những biểu tượng về sự vật hiện tượng trong thực tế khách quan trở thành dấu ấn tri giác của trẻ.

* *Bước 2: Cô cùng trẻ xây dựng dàn ý của câu chuyện phù hợp với chủ đề*

- Cô và trẻ cùng trao đổi, gợi nhớ cho trẻ về chủ đề của câu chuyện.

- Cô giao nhiệm vụ: Các con tưởng tượng và kể tiếp câu chuyện về chú ếch xanh nhé... Cô sẽ chép lại trong cuốn truyện gửi đến đi để tham gia chương trình kể chuyện sáng tạo cùng Ếch cốm.

- Cô và trẻ cùng đưa ra tiêu đề của truyện (*Tớ là con gì nhỉ, chú Ếch xanh, vòng đời kì diệu của chú ếch...*).

Qua đàm thoại để xây dựng dàn ý câu chuyện (tên nhân vật, mở truyện, tình huống phát triển truyện, kết thúc truyện).

Đây là những nhân vật đồ chơi gì?

Chúng trông như thế nào?

- Ví dụ:

Ếch sống được cả ở dưới nước, trên bờ, thở bằng phổi và qua da ẩm ướt. Ếch có cái đầu to, miệng rộng, hai mắt lồi. Ếch có bốn chân. Hai chân trước ngắn, nhỏ, yếu. Hai chân sau dài, to, khỏe. Ếch di chuyển trên bờ bằng cách nhảy, bắt mồi bằng cái lưỡi dài. Mỗi khi trời mưa, ếch lại kêu ộp ộp.

Cá sấu mẹ đẻ hàng chục quả trứng trên bờ đầm và lấy bùn đất, lá mục lấp kín ổ để trứng luôn được ủ ấm. Đủ ngày, đủ tháng, nghe thấy tín hiệu gọi mẹ của sấu con trong trứng, mẹ liền bới đất cho trứng lộ ra và giúp cá sấu con chui ra khỏi vỏ. Cá sấu có thể sống được cả dưới nước và trên bờ, nhưng chúng thích ngâm mình dưới nước hơn. Chúng có hàm răng sắc nhọn và chiếc đuôi gai khỏe đầy gai đầy.

- Cô và trẻ cùng nói về các tình huống có thể xảy ra trong truyện. Ban đầu ếch xuất hiện như thế nào? Ếch tưởng mình là những con gì nhỉ? Ếch đã nói gì với cá trẻ và cá sấu? Kết thúc truyện, ếch đã phát hiện ra điều gì bất ngờ và thú vị?

- Cô hướng dẫn trẻ cách thức kể chuyện: cách kể mở đầu truyện, diễn biến, kết thúc truyện.

* *Bước 3: Cô kể mẫu kết hợp với đàm thoại, giảng giải*

- Cô kể trước làm mẫu với đồ dùng trực quan (đồ chơi, tranh) và ngôn ngữ cơ thể, đặc biệt chú ý sử dụng nhiều từ ngữ miêu tả và các biện pháp so sánh, nhân hoá.

- Ví dụ: Sau những cơn mưa rào mát dịu, mẹ tớ lại đến hồ và đẻ từng vạt trứng ở trong nước. Tớ tự nhủ:

- “Mình là một quả trứng cá!”

- “Không, không!” - cá trẻ nói - “Chi mùa hè các bạn mới xuất hiện thôi!”

Bên trong trứng, tớ phát triển rất nhanh, và chui ra khỏi vỏ trứng.

- Tớ là một chú cá. Tớ thở bằng mang. Tớ có một cái đầu tròn, bé, đuôi dài và đẹp”.

- “Không, không!” - cá trẻ nói - “Bạn quá nhỏ!”.

Theo ngày tháng, tớ sẽ thay đổi. Đầu tiên, hai chân sau của tớ thò ra. Đuôi tí xíu của tớ co ngắn dần và chân trước nhanh chóng dài ra. Mang biến mất, phổi phát triển. Tớ vừa ngoi lên mặt nước vừa thở, vừa nói:

- “Tớ là một chú cá sấu non”.

- “Không, không!” - cá sấu nói - Bạn không có hàm răng sắc nhọn. Bạn không có chiếc đuôi gai khỏe”.

- “Tớ là con gì nhỉ?” - Tớ nhìn xuống hồ tự hỏi.

- “Tớ có một cái đầu to, miệng rộng, và hai mắt lồi. Cái đuôi rụng xuống. Tớ có bốn chân. Hai chân trước của tớ ngắn, nhỏ và yếu. Hai chân sau của tớ dài, to và khỏe. Tớ có thể sống ở dưới nước ẩm ướt và trên bờ khô hạn. Tớ di chuyển trên bờ bằng cách nhảy. Tớ bắt mồi bằng cái lưỡi dài. Tớ thở bằng phổi và qua da. Da của tớ luôn ẩm ướt.

“Thì ra tớ là một con ếch!” - Tớ mỉm cười sung sướng.

- Kết thúc truyện, cô đưa câu hỏi để trẻ nhận xét câu chuyện vừa kể. Trên cơ sở làm mẫu đó, gợi ý cho trẻ kể về câu chuyện của mình.

VD: Truyện của cô kể về nhân vật nào nhỉ? Trông bạn ấy như thế nào? Bạn ấy được sinh ra, và lớn lên ra sao? Chuyện gì đã xảy ra với bạn ấy nhỉ?...

* *Bước 4: Trẻ tự kể chuyện*

- Cô gọi nhắc cho trẻ nhớ cách kể chuyện (một câu chuyện thường gồm ba phần: phần mở đầu, phần phát triển và phần kết thúc truyện).

- Cho một trẻ xung phong chọn 2,3 đồ chơi thích nhất để kể.

- Khi trẻ gặp khó khăn, giáo viên đưa ra câu hỏi gợi mở để trẻ có thể kể tiếp, biết kết thúc truyện. Đối với trẻ mẫu giáo nhỏ, có thể, cô và trẻ cùng sáng tác truyện: cô kể đoạn mở đầu gợi ý cho trẻ, trẻ lần lượt kể đoạn tiếp theo đến khi kết thúc câu chuyện.

- Trẻ kể xong, giáo viên tóm tắt câu chuyện (kể lại), đưa câu hỏi để trẻ khác nhận xét truyện của bạn và biết cách xây dựng truyện của mình.

Đây cách giúp trẻ tích cực hoá vốn từ. Khi trẻ tự kể chuyện, trẻ sẽ gọi tên, kể ra các đặc điểm của các con vật, và đó là điều kiện để các từ ngữ ở trạng thái bị động chuyển thành chủ động, tích cực.

*** Bước 5. Kết thúc giờ học**

- Trò chơi (Nói từ với tranh)



- Mục đích: Giúp học sinh nhớ sâu từ, biết sử dụng từ miêu tả tiếng Việt để miêu tả các bức tranh tương ứng; giúp trẻ khám phá khoa học một cách tự nhiên, thú vị qua vòng đời kì diệu của con ếch (trứng → nòng nọc → ếch non → ếch trưởng thành).

- Cách tiến hành:

+ Giáo viên dán tranh minh hoạ con vật, phía dưới có chữ tiếng Việt ở một cột A.

+ Giáo viên viết (đọc) những từ ngữ miêu tả bằng tiếng Việt trong truyện thành một cột ở bên phải không theo thứ tự với các bức tranh ở cột B.

+ Yêu cầu trẻ nối các từ miêu tả với các bức tranh phù hợp.

A	B
 <p data-bbox="227 1537 333 1570">Nòng nọc</p>	<p data-bbox="463 1402 646 1468">Đuôi tí xíu, ngắn Chân trước dài</p>
 <p data-bbox="234 1812 326 1845">Ếch non</p>	<p data-bbox="463 1576 690 1845">Đầu to Miệng rộng Mắt lồi Chân trước ngắn, nhỏ, yếu Chân sau dài, to, khỏe Lưỡi dài</p>

	Đa âm ướm
 <p data-bbox="858 436 950 469">Con ếch</p>	<p data-bbox="1087 301 1245 367">Đầu tròn, bé Đuôi nhỏ, đẹp</p>

- Cô động viên, khen thưởng trẻ.

3. Kết luận

Kể chuyện với đồ chơi bằng trò chuyện, đàm thoại và kể mẫu phát huy tính chủ động, tích cực và sáng tạo ở trẻ. Thay vì học từ mới theo kiểu thuộc lòng, chúng tôi đã tăng cường hoạt động trải nghiệm cho trẻ được hiểu từ trong những câu chuyện cụ thể, trẻ tích cực sử dụng ngôn ngữ miêu tả để giao tiếp. Kết quả từ thực tiễn cho thấy ngôn ngữ đã được trẻ em tiếp nhận một cách tự nhiên. Điều này giúp cho việc làm quen với văn học, phát triển ngôn ngữ ở lứa tuổi mầm non trở thành niềm vui, hứng thú, say mê đối với trẻ.

Tài liệu tham khảo

- [1] Hoàng Phê (chủ biên, 1998). *Từ điển Tiếng Việt*. NXB Khoa học xã hội.
- [2] E. I. Chikhiêva (1997). *Phát triển ngôn ngữ cho trẻ em trước tuổi học*. NXB Giáo dục.
- [3] Lê Thu Hương (2015). *Hướng dẫn tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục trong trường mầm non theo chủ đề*. NXB Giáo dục Việt Nam.
- [4] Nguyễn Xuân Khoa (2003). *Phát triển ngôn ngữ cho trẻ mẫu giáo qua thơ truyện*. NXB Đại học Sư phạm.
- [5] Lê Thị Bắc Lý - Lê Thị Ánh Tuyết (2008). *Giáo trình phương pháp cho trẻ làm quen với tác phẩm văn học*. NXB Giáo dục.
- [6] Mai Thị Nguyệt Nga (2009). *Giáo trình tâm lý học trẻ em*. NXB Giáo dục Việt Nam.
- [7] Phạm Mai Chi - Lê Thị Ánh Tuyết - Lê Thu Hương (2005). *Hướng dẫn thực hiện đổi mới hình thức tổ chức hoạt động giáo dục (4-5 tuổi)*. NXB Giáo dục.
- [8] Đinh Hồng Thái (2005). *Những quy luật phát triển ngôn ngữ trẻ em*. NXB Đại học Sư phạm.
- [9] Đinh Hồng Thái (2007). *Phương pháp phát triển ngôn ngữ cho trẻ em*. NXB Giáo dục.